

Bản án số 23/2023/HS-ST
Ngày 28 tháng 6 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÙ, TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hạnh-Cán bộ hưu trí xã Đình Cao, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên.

Ông Nguyễn Văn Hiệu-Bí thư đoàn thanh niên xã Tống Trân, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng là thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh-Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên, Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Văn Ng, sinh năm 1978.

Sinh, trú quán : thôn M, xã HB, huyện H, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị B1; vợ: Nguyễn Thị H, con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2016. Tại phiên tòa, bị cáo, ông Nguyễn Văn T là bố đẻ chị H, bố vợ bị cáo trình bày chị Nguyễn Thị H vợ bị cáo đã chết ngày 18/4/2023 âm lịch.

Tạm giữ, tạm giam: Không.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Bùi Văn H, sinh năm 1953 (Đã chết).

Nơi cư trú: thôn Tr, thị trấn T, huyện P, tỉnh H.
Người đại diện cho ông H: Anh Trần Quý Y, sinh năm 1977.
Địa chỉ: thôn Tr, thị trấn T, huyện P, tỉnh H.
(Văn bản cử đại diện hợp pháp ngày 10/4/2023).
Đại diện bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.
Người có quyền lợi, Ng vụ liên quan :
Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1955-Có mặt.
Địa chỉ: thôn T, xã C, huyện H, tỉnh T.

Người tham gia tố tụng khác:
Người làm chứng:
Ông Tô Sỹ Đ, sinh năm 1964-Vắng mặt.
Địa chỉ: thôn T, thị trấn T, huyện P, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 28/3/2023, Trần Văn Ng, sinh năm 1978, trú tại thôn M, xã HB, huyện H, tỉnh T, có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B4-045.13 từ huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đi Hà Nội. Khi đến Km22+150 quốc lộ 38B thuộc địa phận thôn Trần Hạ, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên, Ng quan sát thấy phía trước thấy 01 xe đạp do ông Bùi Văn H, sinh năm 1953, trú tại thôn Tr, thị trấn T, huyện P, tỉnh H điều khiển đang đi ở giữa đường cùng chiều. Lúc này, Ng bấm còi, giảm tốc độ xe và điều khiển xe đi sát vào lề đường bên phải theo hướng đang đi để vượt xe đạp của ông H về phía bên phải, ông H cũng điều khiển xe đạp đi về mé đường bên phải theo chiều đi. Khi đến ngã ba, lồi rẽ vào thôn Trần Hạ, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ thì xe mô tô do Ng điều khiển va chạm vào bên phải xe đạp. Hậu quả, xe mô tô và xe đạp đổ ra đường, ông H bị thương được gia đình đưa đi bệnh viện đa khoa Hưng Hà cấp cứu, sau đó chuyển bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên. Đến tối 28/3/2023, ông H tử vong, 02 phương tiện bị hư hỏng nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường và dựng lại hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông là quốc lộ 38B, tại Km22+150 thuộc địa phận thôn Trần Hạ, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên. Điều kiện thời tiết khi khám nghiệm: râm mát, ánh sáng tự nhiên. Người bị nạn đã được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện, các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông không còn tại hiện trường. Vị trí xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa nhẵn, rộng 13,4 mét, ở giữa có vạch sơn màu vàng đứt đoạn, phân chia hai chiều đường. Theo hướng đi từ Hải Dương về Hưng Yên có lồi mở đi vào thôn Trần Hạ, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ, lồi mở rộng 07 mét, hai bên đường là khu dân cư đông đúc. Hướng Đông là hướng đi Hải Dương, hướng Tây là hướng đi thành phố Hưng Yên, hướng Nam, hướng Bắc là

khu dân cư. Quá trình khám nghiệm tổ công tác thống nhất lấy cột Km22+150 quốc lộ 38B làm điểm cố định, hướng khám nghiệm từ Hải Dương đi thành phố Hưng Yên, mọi số đo được đo vào mép đường nhựa bên phải theo chiều đi từ Hải Dương đến thành phố Hưng Yên làm chuẩn. Cách mốc cố định 63,8 mét là điểm đầu của vết cày để lại trên mặt đường có kích thước (0,6 x 0,02) mét (ký hiệu là số 1). Điểm đầu của vết cày trùng với mép đường nhựa, tiếp giáp với mép đường bê tông là lối mở đi vào thôn Trần Hạ, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cù. Cách mép đường chuẩn 0,1 mét về hướng tim đường là điểm cuối của vết cày. Ngoài dấu vết trên, tổ khám nghiệm không phát hiện dấu vết nào khác.

Tại biên bản khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 17B4-045.13 xác định: Tại vị trí móm tay phanh bên phải người điều khiển có vết mài mòn kim loại, kích thước (1x1,5)cm. Tại vị trí đầu giảm xóc phía trước bên phải nơi gắn trục bánh xe có vết mài xước kim loại, và bám dính tạp chất màu trắng, kích thước (1x5)cm, điểm gần nhất cách mặt đất 24 cm. Tại vị trí má ngoài giảm xóc phía trước bên phải, có vết mài xước kim loại và bám dính tạp chất màu vàng, kích thước (3x1,5)cm, điểm gần nhất cách mặt đất 32 cm. Tại vị trí má ngoài cánh yếm bên phải có vùng mài xước nhựa, kích thước (8x40)cm. Tại vị trí má ngoài ốp bảo vệ bên phải có vết mài xước kim loại, kích thước (2x22)cm. Tại vị trí cánh yếm bên trái có vết dập, nứt nhựa, kích thước (11x13) cm. Tại vị trí cánh má ngoài ốp bảo vệ giảm xóc phía trước có vết mài xước nhựa, kích thước (0,1x4) cm, điểm gần nhất cách mặt đất 46 cm.

Biên bản khám nghiệm xe đạp xác định: Tại vị trí má ngoài giỏ xe phía trước bên phải người điều khiển có vết mài xước nhựa, bám dính tạp chất màu trắng, kích thước (6x2)cm. Tại vị trí má ngoài giỏ xe phía trước bên trái có vết mài xước nhựa, dập nứt, kích thước (5x6)cm. Tại vị trí đầu cần đạp bên trái nơi gắn trục xe có vết mài xước kim loại bám dính tạp chất màu trắng đục, kích thước (3,5x2)cm. Tại vị trí đầu móm má ngoài bàn đạp bên trái có vết mài xước nhựa, kích thước (2,5x0,1)cm.

Biên bản khám nghiệm tử thi ông Bùi Văn H xác định: Hai lỗ mũi có máu; vùng trán bên trái, thái dương trái sát đường giữa, sát đỉnh vành tai trái có đám sưng nề bầm tím, kích thước (20x19)cm. Trên đám này có vết mổ cũ dài 30cm, hình vòng cung đáy quay về phía cằm, được khâu bằng 25 mũi chỉ rời, sờ kiểm tra thấy khuyết một phần xương sọ; móm vùng trán, đỉnh, thái dương bên trái thấy tổ chức dưới da cơ bầm tụ máu, khuyết xương hộp sọ, kích thước (15x11)cm, tổ chức não phù nề, sung huyết. Trên mảnh xương khuyết lấy ra khỏi cơ thể có vết vỡ xương, kích thước (05x0,2)cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 67/KLGĐTT-PC09 ngày 03/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận nguyên nhân chết của ông Bùi Văn H do: Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05b/KL-HĐDGTS ngày 13/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Cù kết luận: giá trị đối với phần hư hỏng của 01 xe mô tô biển kiểm soát 17B4-045.13 nhãn hiệu Yamaha Sirius đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá ngày 28/3/2023 là 350.000

đồng; giá trị đối với phần hư hỏng của 01 xe đạp kiểu dáng mini đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá ngày 28/3/2023 là 100.000 đồng.

Ngày 30/3/2023, chị Nguyễn Thị Vân T, sinh năm 1983, trú tại thôn Trần Hạ, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên, tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 USB có chứa file video ghi lại hình ảnh va chạm giữa xe mô tô do Trần Văn Ng và xe đạp do ông Bùi Văn H điều khiển.

Vật chứng thu giữ xác định: 01 xe mô tô biển kiểm soát 17B4-045.13 nhãn hiệu Yamaha Sirius quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1955 ở thôn Tiên Phong, xã Chi Lăng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình là bố vợ của bị cáo Trần Văn Ng, ông T cho bị cáo Ng mượn xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại; 01 xe đạp kiểu dáng mini là tài sản hợp pháp của ông Bùi Văn H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Cù đã trả lại xe mô tô cho ông T và xe đạp cho đại diện hợp pháp của ông Bùi Văn H theo quy định; 01 USB, 01 giấy phép lái xe hạng A1 của Trần Văn Ng hiện đang quản lý trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Văn Ng đã bồi thường số tiền 30.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Đại diện gia đình bị hại cũng có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Ng và không yêu cầu đề nghị bồi thường gì thêm, ông T không yêu cầu Trần Văn Ng bồi thường gì về xe mô tô bị hỏng.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Trần Văn Ng đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với kết luận giám định, kết luận định giá tài sản, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện xe và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKSPC ngày 30/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Trần Văn Ng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo khai nhận chính bị cáo đã điều khiển xe gây tai nạn chứ không phải ai khác. Bị cáo khai nhận đã bồi thường toàn bộ cho bị hại. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo, ông T trình bày chị Nguyễn Thị H vợ bị cáo đã chết ngày 18/4/2023 âm lịch, một mình bị cáo đang nuôi 3 con nhỏ.

Ông Y là đại diện cho bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, Ng vụ liên quan có mặt không yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Ng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 và có quan điểm đề nghị: Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, đại diện gia đình người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, có hoàn cảnh khó khăn, vợ mới chết, con còn nhỏ.

Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 260; khoản 1, 2, 5 Điều 65, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Hình phạt bổ sung: Xét hành vi, hoàn cảnh của bị cáo không cấm bị cáo điều khiển xe mô tô.

Trả giấy phép lái xe mang tên Trần Văn Ng cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Giữa gia đình bị cáo, đại diện cho bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong nên không xét.

Vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô biển kiểm soát 17B4-045.13 nhãn hiệu Yamaha Sirius và 01 xe đạp kiểu dáng mini là tài sản hợp pháp của ông T, ông Bùi Văn H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Cù đã trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự.

Các vấn đề khác không xem xét.

Bị cáo, người có quyền lợi, Ng vụ liên quan có mặt nhất trí không có tranh luận gì.

Bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất và xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 28/3/2023, bị cáo Trần Văn Ng, sinh năm 1978, trú tại thôn M, xã HB, huyện H, tỉnh T, có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B4-045.13 đi từ huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đi Hà Nội. Khi đến Km22+150 quốc lộ 38B thuộc địa phận thôn Trần Hạ, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên, bị cáo Ng quan sát thấy phía trước thấy ông Bùi Văn H, sinh năm 1953, trú tại thôn Tr, thị trấn T, huyện P, tỉnh H đang điều khiển xe đạp đi ở giữa đường cùng chiều phí trước. Ng bấm còi, giảm tốc độ xe và điều khiển xe đi sát vào lề đường bên phải theo hướng đang đi để vượt bên phải xe đạp do ông H điều khiển, ông H cũng điều khiển xe đạp đi về mé đường bên phải theo chiều đi. Khi đến ngã ba, lối rẽ vào thôn Trần Hạ, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cù thì xe mô tô do Ng điều khiển va chạm vào bên phải xe đạp do ông H điều khiển. Hậu quả, xe mô tô và xe đạp đổ ra đường, ông H bị thương được gia đình đưa đi bệnh viện đa khoa Hưng Hà cấp cứu, sau đó chuyển bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên. Đến tối 28/3/2023, ông H tử vong, 02 phương tiện bị hư hỏng nhẹ.

Hiện trường xảy ra tai nạn thuộc địa phận thôn Trần Hạ, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên. Căn cứ theo biên bản hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, lời khai của bị cáo, biên bản kiểm

tra nồng độ cồn, thì có căn cứ xác định đây là khu vực đông dân cư, bị cáo điều khiển xe vượt về phía bên phải của phương tiện đang di chuyển phía trước cùng chiều khi chưa đảm bảo an toàn dẫn tới việc gây tai nạn làm chết người. Bị cáo có Giấy phép lái xe hạng A1. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy tắc giao thông đường bộ theo quy định tại khoản 4 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ. Hậu quả làm chết một người, hư hỏng 01 xe mô tô, 01 xe đạp gây thiệt hại về tài sản là 100.000 đồng.

[2]. Cơ quan điều tra công an huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật không có vi phạm gì.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm tới an toàn công cộng, trật tự công cộng mà cụ thể là an toàn giao thông. Với hành vi phạm tội, hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng pháp luật. Bị cáo là người không bị hạn chế năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

Vi phạm an toàn giao thông là vấn đề rất bức xúc của toàn xã hội không những làm mất trật tự, an toàn công cộng mà còn trực tiếp gây ra những thiệt hại về con người, về kinh tế cho mỗi gia đình. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra tổn hại về con người, về kinh tế, tinh thần cho gia đình người bị hại. Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội đã bồi thường toàn bộ tổn thất đã gây ra cho người bị hại, đại diện người bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Do vậy bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, đại diện cho người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do vậy không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội để bị cáo có cơ hội cải tạo, đồng thời thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy không cần phải cấm bị cáo điều khiển xe mô tô.

Vì vậy quan điểm đề nghị về hình phạt của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên đối với bị cáo là phù hợp, cần chấp nhận.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại. Đại diện người bị hại, người có quyền lợi, Ng vụ liên quan không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[5]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra công an huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên đã trả 01 xe mô tô biển kiểm soát 17B4-045.13 nhãn hiệu Yamaha Sirius và 01 xe đạp kiểu dáng mini cho ông T và đại diện gia đình bị hại là phù hợp.

Trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe mang tên Trần Văn Ng (Hiện đang quản lý tại hồ sơ vụ án).

[6]. Các vấn đề khác Hội đồng xét xử không xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Trần Văn Ng.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Ng phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Ng: 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn Ng cho Ủy ban nhân dân xã HB, huyện H, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm Ng vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Không phạt hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn Ng 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Văn Ng (Hiện đang quản lý tại hồ sơ vụ án).

Về án phí: Áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn Ng phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Các vấn đề khác Hội đồng xét xử không xét.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, Ng vụ liên quan có mặt có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đại diện người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên;
- Công an huyện Phù Cừ;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Phù Cừ;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- UBND xã;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tuấn